

Bản án số: 170/2024/HS-ST
Ngày: 15/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Tụ
2. Bà Đặng Thị Ngọc Bích

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 157/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1589/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

1. Nguyễn Việt A; sinh năm: 1999; tại: tỉnh P; hộ khẩu thường trú: Ấp HT, xã LH, huyện LN, tỉnh P; chỗ ở hiện nay: Nhà không số, tổ x, ấp TL, xã LP, huyện LN, tỉnh P; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Trùng D; và bà Đỗ Thị H; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 02/02/2024. (Có mặt)

2. Nguyễn Quốc C; sinh năm: 1990; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 2xx/x Lê Thị BC, Phường M, Quận M1, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: 2xx/6xF NTL, Phường M2, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N; và bà Trương Thị L (C); vợ: Huỳnh Thụy Thủy T; có 02 con (sinh năm 2016, 2018); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 02/02/2024. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hoàn T1, sinh năm 2005, địa chỉ: Tổ 6x, ấp HTT, xã LH, huyện LN, tỉnh P. (Vắng mặt)

- Người làm chứng: Anh Lê Thành T2, sinh năm 1994. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Việt A và Nguyễn Quốc C, Hồng Phúc S (chưa rõ lý lịch, địa chỉ) là bạn quen biết với nhau ngoài xã hội. Do cần tiền tiêu xài nên Việt A mua pháo nổ của S để bán lại cho C nhằm hưởng lời (Việt A khai không nhớ rõ giá tiền); C mua pháo nổ của Việt A để bán lại cho khách nhằm hưởng lời. Vào ngày 27/01/2024, Việt A bán cho C 07 hộp pháo nổ loại 49 ống/01 hộp với giá 850.000 đồng/01 hộp; 03 hộp pháo nổ loại 100 ống/01 hộp với giá 1.350.000 đồng/01 hộp, tổng cộng là 10.000.000 đồng. Việt A giao pháo nổ cho C bằng cách để pháo nổ trong thùng giấy cát tông hình vuông, được dán băng keo màu trắng rồi giao anh Nguyễn Hoàn T1 (là phụ xe của nhà xe ĐT) để vận chuyển theo xe từ tỉnh P đến Bến xe Miền Đông, Thành phố Hồ Chí Minh; khi đến bến xe thì anh T1 gọi C ra nhận hàng. Sau khi nhận pháo nổ, C đã mang về cất giữ tại nơi cư trú của C, số 2xx/6xF NTL, Phường M2, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh rồi trả 10.000.000 đồng cho Việt A bằng hình thức chuyển tiền từ tài khoản số 0511000454xxx tên Nguyễn Quốc C mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam vào tài khoản số 8888621041xxx tên Nguyễn Việt A mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội. Ngày 28/01/2024, C được 01 khách hàng (chưa rõ lý lịch, địa chỉ; sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên Hồ T3) đặt mua 04 hộp pháo nổ loại 49 ống/01 hộp với giá 1.350.000 đồng/01 hộp nên C để giao 04 hộp pháo nổ vào thùng xộp màu trắng và sử dụng ứng dụng Lalamove để số pháo nổ trên đến số 4x Nguyễn Thái Bình, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1; C đã giao thùng xộp trên cho anh Lê Thành T2 (là nhân viên giao hàng). Đến khoảng 14 giờ 20 phút ngày 28/01/2024, anh T2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 5xYx-78xx đến trước số 4x Nguyễn Thái Bình, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 thì bị tổ công tác Công an Quận 1, Công an Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện 04 hộp pháo nổ loại 49 ống/01 hộp để trong 01 thùng xộp trên xe mô tô của anh T2, nên đưa anh T2 về trụ sở Công an Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 để điều tra làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi cư trú của C tại số 2xx/6xF NTL, Phường M2, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ: 03 khối hình hộp, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong có 49 ống giấy hình trụ; 03 khối hình hộp bên trong có 100 ống giấy hình trụ (C khai tất cả là pháo nổ).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi cư trú của Việt A tại nhà không số, tổ x, ấp TL, xã LP, huyện LN, tỉnh P thu giữ: 02 khối hình hộp, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong có 49 ống giấy hình trụ (Việt A khai tất cả là pháo nổ cất giữ để bán).

Theo Kết luận giám định số 2258/KL-KTHS ngày 07/02/2024 của Phòng Kỹ thuật – Công an Thành phố Hồ Chí Minh: 02 khối hình hộp kích thước (17x17x10) cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,3cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Đỗ Tùng T4, Nguyễn Việt A và hình

dấu Công an Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 3,44kg (ba phẩy bốn bốn kilôgram).

Theo Kết luận giám định số 2070/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh:

Thùng 1 được niêm phong có chữ ký ghi tên Lê Thành T2 và hình dấu Công an Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, bên trong có 04 khối hình hộp, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 49 ống giấy hình trụ đường kính khoảng 2,4cm, cao khoảng 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng 6,02kg (sáu phẩy không hai kilogram).

Thùng 2 được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc C và hình dấu Công an Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, bên trong có

+ 03 khối hình hộp, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 49 ống giấy hình trụ đường kính khoảng 2,4cm, cao khoảng 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng 4,56kg (bốn phẩy năm sáu kilôgram).

+ 03 khối hình hộp, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 100 ống giấy hình trụ đường kính khoảng 2,4cm, cao khoảng 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng 9,64kg (chín phẩy sáu bốn kilôgram).

Tổng khối lượng mẫu cần giám định là: 20,22kg (hai không phẩy hai hai kilôgram).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc C và Nguyễn Việt A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của các bị can phù hợp với các biên bản đối chất; biên bản ghi nhận sự việc; biên bản niêm phong vật chứng; kết luận giám định; biên bản kiểm tra điện thoại động; xác nhận của các bị can đối với hình ảnh vật chứng thu giữ, tin nhắn điện thoại di động; lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) thùng được niêm phong có chữ ký ghi tên Lê Thành T2, Nguyễn Quốc C bên trong thùng có tổng cộng tất cả số lượng gồm: 10 (mười) khối hình hộp, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 198 ống giấy hình trụ đường kính 2.4cm, dài 10cm, được nối với nhau bằng dây dẫn.

- 01 (một) thùng được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Việt A bên trong gồm có: 02 (hai) khối hình hộp, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 49 ống giấy hình trụ được nối với nhau bằng dây dẫn.

Hiện các vật chứng nêu trên Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ.

Thu giữ của Nguyễn Việt A: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y21,

số Imeil: 865362069274593.

Thu giữ của Nguyễn Quốc C: 01 (một) điện thoại di động hiệu LG V50S, số Imeil: 358655100495380.

Thu giữ của Nguyễn Hoàng T1: 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei màu vàng đồng.

Bản Cáo trạng số 168/CT-VKS-Q1 ngày 12/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C, Nguyễn Việt A về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Quốc C và Nguyễn Việt A khai khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên Nguyễn Quốc C, Nguyễn Việt A phạm tội “Buôn bán hàng cấm” và căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự, cùng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Anh từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, bị cáo Cường từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, phạt tiền bổ sung mỗi bị cáo 20.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy vật chứng là pháo nổ, tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y21, số Imeil: 865362069274593, 01 (một) điện thoại di động hiệu LG V50S, số Imeil: 358655100495380; trả cho anh Nguyễn Hoàng T1: 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei màu vàng đồng.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa. Các bị cáo Nguyễn Quốc C và Nguyễn Việt A khai nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc C, Nguyễn Việt A phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người

làm chứng, biên bản ghi nhận sự việc, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Quốc C, Nguyễn Việt A đã có hành vi buôn bán hàng cấm là pháo nổ với khối lượng pháo nổ Nguyễn Việt A mua là 23,66 kg, bán cho Nguyễn Quốc C 20,22 kg để C bán lại cho người khác. Vì vậy, có cơ sở pháp lý xác định bị cáo Nguyễn Quốc C, Nguyễn Việt A phạm vào “Tội buôn bán hàng cấm”, tội phạm hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, vi phạm trật tự quản lý kinh tế, gây thiệt hại cho lợi ích của Nhà nước. Vì động cơ vụ lợi, các bị cáo đã thực hiện hành vi mua, tàng trữ, vận chuyển nhằm để buôn bán mặt hàng pháo nổ là mặt hàng cấm kinh doanh, thể hiện các bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của nhà nước. Về vai trò, bị cáo Nguyễn Việt A mua bán hàng cấm với khối lượng 23,66 kg, bán cho bị cáo Nguyễn Quốc C 20,22 kg để C bán lại cho người khác. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và vai trò của từng bị cáo mới có đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa.

Các bị cáo khai nhận mua bán pháo nổ với nhau nhiều lần nhưng không có chứng cứ xác định khối lượng pháo nổ các lần mua bán trước đó nên không có căn cứ để áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần đối với các bị cáo.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình thức phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- 01 (một) thùng được niêm phong có chữ ký ghi tên Lê Thành T2, Nguyễn Quốc C bên trong thùng có tổng cộng tất cả số lượng gồm: 10 (mười) khối hình hộp, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 198 ống giấy hình trụ đường kính 2.4cm, dài 10cm, được nối với nhau bằng dây dẫn; 01 (một) thùng được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Việt A bên trong gồm có: 02 (hai) khối hình hộp, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 49 ống giấy hình trụ được nối với nhau bằng dây dẫn là hàng cấm, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y21, số Imeil: 865362069274593 thu giữ của Nguyễn Việt A; 01 (một) điện thoại di động hiệu LG V50S, số Imeil: 358655100495380 thu giữ của Nguyễn Quốc C là công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei màu vàng đồng thu giữ của Nguyễn Hoàn T1 không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho anh T1.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C, Nguyễn Việt A phạm “Tội buôn bán hàng cấm”

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

1. Bị cáo Nguyễn Việt A 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2024.

2. Bị cáo Nguyễn Quốc C 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Quốc C, Nguyễn Việt A để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thùng được niêm phong có chữ ký ghi tên Lê Thành T2, Nguyễn Quốc C bên trong thùng có tổng cộng tất cả số lượng gồm: 10 (mười) khối hình hộp, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 198 ống giấy hình trụ đường kính 2.4cm, dài 10cm, được nối với nhau bằng dây dẫn; 01 (một) thùng được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Việt A bên trong gồm có: 02 (hai) khối hình hộp, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 49 ống giấy hình trụ được nối với nhau bằng dây dẫn.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y21, số Imei 1: 865362069274593, số Imei 2: 86536069274585; 01 (một) điện thoại di động hiệu LG V50S, số Imei: 358655100495380.

+ Trả cho anh Nguyễn Hoàn T1: 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei màu vàng đồng, không rõ số Imei.

(Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/4/2024 tại Kho vũ khí – đạn, Phòng Hậu cần – Kỹ thuật, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh; Phiếu nhập kho vật chứng số 121/2024/PNK-THAHS ngày 19/3/2024 tại Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, mỗi bị cáo Nguyễn Quốc C, Nguyễn Việt A chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND, CA, Chi cục THA Quận 1;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- PC27; Bị cáo; Người có QLNVLQ
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn